

Bản án số: 347 /2023/HS-ST  
Ngày 26/12/2023

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thắng

Bà Hồ Thị Việt Hoà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc, là thư ký Tòa án nhân dân quận B

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 274/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377 /2023/QĐ- ST ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Trung H sinh năm 1992; Tên gọi khác: Út; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ 24, phường T, TP T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Quang V sinh năm: 1963; con bà: Nguyễn Phương L, sinh năm: 1969; Vợ: Chưa có; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Danh bản, chỉ bản số 445 do Công an quận B lập ngày 15/8/2023; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị Công an Thành phố H bắt ngày 02/8/2023 về hành vi “Giết người” xảy ra ngày 15/5/2012. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H theo quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

**\*Người bị hại: Anh Trần Quang T, sinh năm 1985**

HKTT: Đại Từ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

Cư trú: Chung Cư R2, Gold mark city, 136 H, quận B, Thành phố H

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/10/2017, anh Trần Quang T (sinh năm 1985, HKTT: Đại Từ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội) đến Công an phường L, quận B trình báo về việc khoảng 18h30' cùng ngày, anh bị đối tượng “Út” dùng dao rựa, đối tượng “C sứt” dùng thanh kim loại đánh gây thương tích ở tay và mạng sườn.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích 5034A/C54-TT1 ngày 14/12/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận thương tích của anh Trần Quang T như sau:

- Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, không giám định, khám chuyên khoa và xét nghiệm, xác định anh Trần Quang T bị chấn thương vùng hạ sườn trái, bàn tay phải và cánh tay trái đã điều trị, hiện để lại di chứng:

+ Sây sát, rách da đang đóng vảy vùng hạ sườn trái, không ảnh hưởng chức năng.

+ Vết thương đã khâu chưa cắt chỉ, kích thước lớn mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái không ảnh hưởng chức năng.

+ Vết thương mặt mu và mặt gan gốc ngón II bàn tay phải, kèm đứt động mạch và đứt bán phần gân duỗi đã khâu nối gân.

- Kết luận: Đối chiếu bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20 của Bộ y tế xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

+ Sây sát, rách da đang đóng vảy vùng hạ sườn trái, không ảnh hưởng chức năng: 01% (áp dụng Phần VIII và mục 1 Phần I chương 9).

+ Vết thương đã khâu chưa cắt chỉ, kích thước lớn mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái không ảnh hưởng chức năng: 08% (áp dụng Mục 3 phần I chương 9).

+ Vết thương mặt mu và mặt gan gốc ngón II bàn tay phải, kèm đứt động mạch và đứt bán phần gân duỗi đã khâu nối gân: 03% (áp dụng phần VIII, mục 1 phần I chương 9 và Mục 5.3 phần III chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 xác định ***tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Quang T tại thời điểm giám định là 12%***.

- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương hạ sườn trái do vật tày gây nên.

Vết thương cánh tay trái và bàn tay phải do vật sắc gây nên. (BL 165-168)

### **Quá trình điều tra xác định:**

Anh Trần Quang T, Nguyễn Trung H (còn gọi là Út”, Nguyễn Văn C làm cùng nhau tại khu bãi cát ở TDP Yên Nội 3, phường L, quận B, TP H. Khoảng 18h40' ngày 15/10/2017, Nguyễn Trung H (còn gọi là Út) đến hỏi anh Trần Quang T mượn súng bắn chim, anh T nói “không có” nên H bỏ đi. Do nghĩ anh T không muốn cho mình mượn súng nên khoảng 18h50 cùng ngày, H sử dụng điện thoại 0888600999 gọi vào số điện thoại 01245536789 của anh T chửi bới. Anh T bức xúc rồi đi tìm H để nói chuyện.

Khoảng 19h cùng ngày, anh T ra lán khu vực bãi cát gập C và H đang ngồi ăn cơm. Anh T hỏi: “Mày chửi ai đấy?” thì H chạy ra bếp, C đứng dậy lấy hai tay đẩy anh T, anh T lùi lại. C chỉ tay vào mặt anh T chửi rồi đi ra phía sau ôm vào bụng anh Tình, H cầm dao rựa dài khoảng 40cm, bản rộng 7 cm chạy đến chém một nhát từ trên xuống, anh T giơ tay lên đỡ thì bị chém vào ngón trỏ tay phải. Anh T xoay người đẩy C ra thì H tiếp tục dùng dao chém một phát vào bắp tay trái của anh T. C chạy vào bếp lấy 1 thanh sắt phi 10 hình vuông, có cạnh khoảng 1 cm, dài khoảng 1m vọt một phát vào vai trái và một phát vào mạng sườn trái của anh T. Anh T bỏ chạy, sau đó đến Công an phường Liên Mạc trình báo.

Quá trình điều tra, bị cáo H bỏ trốn nên ngày 30/5/2018 Cơ quan điều tra Công an quận B ra Quyết định truy nã đối với H.

Ngày 12/7/2018, Tòa án nhân dân quận B đã xét xử Nguyễn Văn C 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Sau đó, Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, xử phạt C 16 tháng tù.

Ngày 02/8/2023, H bị cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP H bắt về hành vi “Giết người” xảy ra ngày 15/5/2012. Ngày 11/8/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B ra Quyết định đình nã, phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra đối với Nguyễn Trung H. Tại cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 270/CT - VKS ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Vật chứng vụ án: Không

Về dân sự: Không

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h ngày 15/10/2017, tại khu vực bãi cát thuộc TDP Yên Nội 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung H cùng Nguyễn Văn C dùng dao rựa, thanh sắt chém trúng ngón tay phải, bắp tay trái, vai, mạng sườn trái của anh Trần Quang T, gây tổn hại sức khỏe tỷ lệ là 12%. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì xích mích nhỏ nhặt trong cuộc sống mà bị cáo và Nguyễn Văn C đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T. Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra. Ngày 30/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra quyết định truy nã đối với H, tách vụ án để truy tố, xét xử Nguyễn Văn C đảm bảo thời hạn tố tụng. Trước đó, ngày 15/5/2012, bị cáo đã có hành vi phạm tội “giết người”, bị Công an Thành phố H bắt ngày 02/8/2023, hiện chưa xét xử nhưng đủ thấy thái độ rất coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên được hưởng T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Không

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Cố ý gây thương tích”**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H 30 tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án;

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

**3. Về dân sự:** không

**4. Vật chứng vụ án:** không

**5. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án;

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm
- Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Tuyết**